|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: GDCD LỚP 7**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

1. **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng** | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Tỉ lệ** | | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | | **TL** |  |
| 1 | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Phòng, chống bạo lực học đường** | 2 câu |  |  |  |  |  |  |  | 2 câu | |  | **0.5** |
| 2 | **Giáo dục kinh tế** | **Quản lí tiền** | 2 câu |  |  |  |  | 2 câu | |  | **0.5** |
| 3 | **Giáo dục pháp luật**  **Giáo dục kĩ năng sống** | **Phòng, chống tệ nạn xã hội** | 2 câu |  | 2 câu | 1/2  Câu (2đ) |  |  | 1/2  Câu (1.0đ) | 4 câu | | 1 câu | **4.0** |
| **Ứng phó với tâm lí căng thẳng** | 3 câu |  | 1 câu | 1/2  Câu (3,0đ) |  | 1/2  Câu (1.0đ) |  |  | 4 câu | | 1  câu | **5.0** |
| ***Tổng*** | | | 2,25 |  | 0,75 | 5,0 |  | 1/2 |  | 1/2 | 12 | | 2 | 10 điểm |
| **Tỉ lệ %** | | | 22,5% | | 57,5% | | 10% | | 10% | | 30% | | 70% |
| **Tỉ lệ chung** | | | 80% | | | | 20% | | | | 100% | | |

1. **BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Chủ đề** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Phòng, chống bạo lực học đường** | **Nhận biết** :  - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường.  - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường.  - Trình bày được các cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường.  **Vận dụng**:  - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức.  - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường  **Vận dụng cao**:  Sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. | 2 TN |  |  |  |
| **2** | **Giáo dục kinh tế** | **Quản lí tiền** | **Nhận biết:**  - Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả.  **Thông hiểu**  Trình bày được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả.  **Vận dụng:** Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân.  - Bước đầu biết quản lí tiền của bản thân.  - Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân. | 2 TN |  |  |  |
| **3** | **Giáo dục pháp luật**  **Giáo dục kĩ năng sống** | **Phòng, chống tệ nạn xã hội** | **Nhận biết**:  - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến.  - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.  **Thông hiểu**:  - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội.  - Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.  **Vận dụng**:  - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức.  - Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội.  - Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.  **Vận dụng cao**:  Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. | 2 TN | 2TN ;1/2 TL |  | ½ TL |
| **Ứng phó với tâm lí căng thẳng** | **Nhâṇ biết**  - Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng.  - Nêu được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng.  **Thông hiểu**  - Xác định được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng  - Dự kiến được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.  **Vận dụng**  - Xác định được một cách ứng phó tích cực khi căng thẳng.  - Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. | 3 TN | 1TN;1 TL | ½ TL |  |
| **Tổng** | | |  | **9 TN** | **3 TN;1,5 TL** | **1/2 TL** | **1/2 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***22,5*** | ***57,5*** | ***10*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **80%** | | **20%** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: GDCD LỚP 7**  Thời gian làm bài: 45 phút  ( Đề gồm 02 trang) |
| **ĐỀ SỐ 01** |  |

**Phần I - Trắc nghiệm khách quan** (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

**Câu 1.** Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là?

A. đánh đập. B. quan tâm.

C. sẻ chia. D. cảm thông.

**Câu 2.** Việc phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

A. Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

B. Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

C. Bộ Luật Lao động năm 2020.

D. Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

**Câu 3.** Biết cách quản lí tiền giúp chúng ta chủ động:

A. trong lao động.

B. làm những gì mình thích.

C. trong cuộc sống và có nhiều cơ hội phát triển.

D. tìm kiếm việc làm.

**Câu 4**. Đâu **không** phải là ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả?

A. Giúp con người có một cơ thể khỏe mạnh.

B. Chủ động tiền bạc để thực hiện các dự định tương lai.

C. Đề phòng trường hợp bất trắc xảy ra.

D. Có thể giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.

**Câu 5.** Những hiện tượng có tính tiêu cực, biểu hiện thông qua hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là**:**

A. tệ nạn xã hội. B. vi phạm đạo đức.

C. vi phạm quy chế. D. vi phạm pháp luật.

**Câu 6.** Những tệ nạn xã hội nào sau đây được coi là con đường ngắn nhất làm lây lan HIV/AIDS?

A. Cờ bạc, mê tín dị đoan. B. Rượu chè, ma túy.

C. Thuốc lá, mại dâm. D. Ma túy và mại dâm.

**Câu 7**: Nhân vật nào dưới đây đã thể hiện đúng trách nhiệm của mình trong việc phòng, chống tệ nạn xã hội?

A. Bà N dùng bánh kẹo để dụ dỗ trẻ em vận chuyển ma túy hộ mình.

B. H kiên quyết từ chối khi được các bạn cùng lớp rủ đi xem bói.

C. Bạn L rủ các bạn trong lớp cùng chơi cá cược bóng đá.

D. Bạn S rủ các bạn cùng lớp chơi đánh bài ăn tiền.

**Câu 8:** Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây?

A. Tệ nạn xã hội gây ra những hậu quả tiêu cực trên nhiều mặt đời sống xã hội.

B. Tích cực học tập, lao động tập thể sẽ giúp chúng ta tránh xa được tệ nạn xã hội.

C. Trẻ em mắc tệ nạn xã hội sẽ ảnh hưởng không tốt đến tương lai của bản thân.

D. Ma túy và mại dâm không phải là con đường lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS

**Câu 9**. Tình huống gây căng thẳng là những tình huống tác động và gây ra các ảnh hưởng tiêu cực về

A. tài sản cá nhân của con người. B. thể chất và tinh thần của con người.

C. tinh thần của mỗi người. D. thể chất của con người.

**Câu 10.** Bạn N là học sinh giỏi Toán của lớp. Trong giờ kiểm tra có bạn muốn chép bài của N, không đồng ý vì như vậy là vi phạm quy chế kiểm tra. Trên đường về nhà, N đã bị bạn đó cùng một nhóm đi cùng dọa nạt và đánh. N rất sợ hãi, không dám đến trường vì sợ lại bị đánh. N đã rơi vào trạng thái nào sau đây?

A. Bạo lực học đường. B. Tâm lí căng thẳng.

C. Tệ nạn xã hội. D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 11.** Nhận định nào dưới đây **không đúng**khi bàn về vấn đề căng thẳng tâm lí?

A. Là trạng thái con người cảm thấy khi phải chịu áp lực về thể chất, tinh thần.

B. Áp lực học tập là một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến căng thẳng tâm lí.

C. Tâm lí căng thẳng gây ảnh hưởng tiêu cực đến thể chất và tinh thần của con người.

D. Cách ứng phó tích cực khi gặp căng thẳng là: đối mặt và suy nghĩ tích cực.

**Câu 12:** Tình huống gây căng thẳng là những tình huống tác động và gây ra các ảnh hưởng có tính chất như thế nào về thể chất và tinh thần của con người?

A. Tiêu cực. B. Tích cực.

C. Không xác định. D. Có cả mặt tích cực và tiêu cực.

**Phần II - Tự luận** (7.0 điểm)

**Câu 1 (3.0 điểm)**. Cho tình huống: *Trường của C tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma tuý cho mọi người. Tuy nhiên, C lại cho rằng việc tuyên truyền phòng, chống ma tuý là trách nhiệm của người lớn, học sinh không cần tham gia.*

Vận dụng kiến thức đã học ở Bài 9 - Phòng, chống tệ nạn xã hội, em hãy cho biết:

1. Em có đồng tình với suy nghĩ của C không? Vì sao?
2. Nếu là bạn của C, em sẽ làm thể nào để giúp C hiểu được trách nhiệm của mình trong phòng, chống tệ nạn xã hội?

**Câu 2 (4.0 điểm)**. Em hãy đọc các tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:

***Tình huống 1:*** *Ngoài việc học ở trường, T thường phải đi học thêm ở trung tâm. Chỉ riêng việc di chuyển đã khiến T thấy mệt mỏi. Kì kiểm tra tới, lượng kiến thức cần ôn tập nhiều hơn khiến T càng căng thẳng, lo sợ. Tình trạng này kéo dài làm bạn thường xuyên thấy đau đầu, chán ăn, mất ngủ và kết quả học tập giảm sút.*

***Tình huống 2:*** *Gần đây, A nhận được nhiều tin nhắn với những lời lẽ thiếu văn hóa và đề nghị khiếm nhã từ một người lạ mặt làm bạn thấy hoang mang, lo sợ, mất tập trung vào việc học tập. Hàng trăm câu hỏi cứ hiện lên trong đầu: “Họ nhắn tin cho mình với mục đích gì?”, “Tại sao họ lại biết tên trường và lớp học của mình?”… khiến cho A thường mất ngủ, giật mình, mơ thấy ác mộng và cảm thấy sợ hãi khi đến trường.*

***Tình huống 3:*** *N là học sinh giỏi Toán của lớp. Trong giờ kiểm tra có bạn muốn chép bài của N, N không đồng ý vì như vậy là vi phạm quy chế kiểm tra. Trên đường về nhà, N đã bị bạn đó cùng một nhóm đi cùng dọa nạt và đánh. N rất sợ hãi, không dám đến trường vì sợ lại bị đánh.*

***Câu hỏi:***

a) Em hãy nêu nguyên nhân gây ra tâm lí căng thẳng và ảnh hưởng của tâm lí đó đến các bạn trong trường hợp trên.

b) Theo em, còn có những nguyên nhân nào khác thường gây ra tâm lí căng thẳng cho học sinh? Những nguyên nhân đó ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống và việc học tập của học sinh?

..............Hết.............

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: GDCD LỚP 7**  Thời gian làm bài: 45 phút  ( Đề gồm 02 trang) |
| **ĐỀ SỐ 02** |  |

**Phần I - Trắc nghiệm khách quan** (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

**Câu 1.** Biết cách quản lí tiền giúp chúng ta chủ động:

A. trong lao động.

B. làm những gì mình thích.

C. trong cuộc sống và có nhiều cơ hội phát triển.

D. tìm kiếm việc làm.

**Câu 2.** Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là?

A. đánh đập. B. quan tâm.

C. sẻ chia. D. cảm thông.

**Câu 3.** Việc phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

A. Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

B. Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

C. Bộ Luật Lao động năm 2020.

D. Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

**Câu 4.** Những hiện tượng có tính tiêu cực, biểu hiện thông qua hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là**:**

A. tệ nạn xã hội. B. vi phạm đạo đức.

C. vi phạm quy chế. D. vi phạm pháp luật.

**Câu 5**. Đâu **không** phải là ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả?

A. Giúp con người có một cơ thể khỏe mạnh.

B. Chủ động tiền bạc để thực hiện các dự định tương lai.

C. Đề phòng trường hợp bất trắc xảy ra.

D. Có thể giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.

**Câu 6.** Những tệ nạn xã hội nào sau đây được coi là con đường ngắn nhất làm lây lan HIV/AIDS?

A. Cờ bạc, mê tín dị đoan. B. Rượu chè, ma túy.

C. Thuốc lá, mại dâm. D. Ma túy và mại dâm.

**Câu 7**: Nhân vật nào dưới đây đã thể hiện đúng trách nhiệm của mình trong việc phòng, chống tệ nạn xã hội?

A. Bà N dùng bánh kẹo để dụ dỗ trẻ em vận chuyển ma túy hộ mình.

B. H kiên quyết từ chối khi được các bạn cùng lớp rủ đi xem bói.

C. Bạn L rủ các bạn trong lớp cùng chơi cá cược bóng đá.

D. Bạn S rủ các bạn cùng lớp chơi đánh bài ăn tiền.

**Câu 8**. Tình huống gây căng thẳng là những tình huống tác động và gây ra các ảnh hưởng tiêu cực về

A. tài sản cá nhân của con người. B. thể chất và tinh thần của con người.

C. tinh thần của mỗi người. D. thể chất của con người.

**Câu 9.** Em không tán thành với ý kiến nào dưới đây?

A. Tệ nạn xã hội gây ra những hậu quả tiêu cực trên nhiều mặt đời sống xã hội.

B. Tích cực học tập, lao động tập thể sẽ giúp chúng ta tránh xa được tệ nạn xã hội.

C. Trẻ em mắc tệ nạn xã hội sẽ ảnh hưởng không tốt đến tương lai của bản thân.

D. Ma túy và mại dâm không phải là con đường lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS

**Câu 10.** Bạn N là học sinh giỏi Toán của lớp. Trong giờ kiểm tra có bạn muốn chép bài của N, không đồng ý vì như vậy là vi phạm quy chế kiểm tra. Trên đường về nhà, N đã bị bạn đó cùng một nhóm đi cùng dọa nạt và đánh. N rất sợ hãi, không dám đến trường vì sợ lại bị đánh. N đã rơi vào trạng thái nào sau đây?

A. Bạo lực học đường. B. Tâm lí căng thẳng.

C. Tệ nạn xã hội. D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 11:** Tình huống gây căng thẳng là những tình huống tác động và gây ra các ảnh hưởng có tính chất như thế nào về thể chất và tinh thần của con người?

A. Tiêu cực. B. Tích cực.

C. Không xác định. D. Có cả mặt tích cực và tiêu cực.

**Câu 12.** Nhận định nào dưới đây **không đúng**khi bàn về vấn đề căng thẳng tâm lí?

A. Là trạng thái con người cảm thấy khi phải chịu áp lực về thể chất, tinh thần.

B. Áp lực học tập là một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn đến căng thẳng tâm lí.

C. Tâm lí căng thẳng gây ảnh hưởng tiêu cực đến thể chất và tinh thần của con người.

D. Cách ứng phó tích cực khi gặp căng thẳng là: đối mặt và suy nghĩ tích cực.

**Phần II - Tự luận** (7.0 điểm)

**Câu 1 (3.0 điểm)**. Cho tình huống: *Trường của C tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma tuý cho mọi người. Tuy nhiên, C lại cho rằng việc tuyên truyền phòng, chống ma tuý là trách nhiệm của người lớn, học sinh không cần tham gia.*

Vận dụng kiến thức đã học ở Bài 9 - Phòng, chống tệ nạn xã hội, em hãy cho biết:

1. Em có đồng tình với suy nghĩ của C không? Vì sao?
2. Nếu là bạn của C, em sẽ làm thể nào để giúp C hiểu được trách nhiệm của mình trong phòng, chống tệ nạn xã hội?

**Câu 2 (4.0 điểm)**. Em hãy đọc các tình huống dưới đây và trả lời câu hỏi:

***Tình huống 1:*** *Ngoài việc học ở trường, T thường phải đi học thêm ở trung tâm. Chỉ riêng việc di chuyển đã khiến T thấy mệt mỏi. Kì kiểm tra tới, lượng kiến thức cần ôn tập nhiều hơn khiến T càng căng thẳng, lo sợ. Tình trạng này kéo dài làm bạn thường xuyên thấy đau đầu, chán ăn, mất ngủ và kết quả học tập giảm sút.*

***Tình huống 2:*** *Gần đây, A nhận được nhiều tin nhắn với những lời lẽ thiếu văn hóa và đề nghị khiếm nhã từ một người lạ mặt làm bạn thấy hoang mang, lo sợ, mất tập trung vào việc học tập. Hàng trăm câu hỏi cứ hiện lên trong đầu: “Họ nhắn tin cho mình với mục đích gì?”, “Tại sao họ lại biết tên trường và lớp học của mình?”… khiến cho A thường mất ngủ, giật mình, mơ thấy ác mộng và cảm thấy sợ hãi khi đến trường.*

***Tình huống 3:*** *N là học sinh giỏi Toán của lớp. Trong giờ kiểm tra có bạn muốn chép bài của N, N không đồng ý vì như vậy là vi phạm quy chế kiểm tra. Trên đường về nhà, N đã bị bạn đó cùng một nhóm đi cùng dọa nạt và đánh. N rất sợ hãi, không dám đến trường vì sợ lại bị đánh.*

***Câu hỏi:***

a) Em hãy nêu nguyên nhân gây ra tâm lí căng thẳng và ảnh hưởng của tâm lí đó đến các bạn trong trường hợp trên.

b) Theo em, còn có những nguyên nhân nào khác thường gây ra tâm lí căng thẳng cho học sinh? Những nguyên nhân đó ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống và việc học tập của học sinh?

..............Hết.............

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN**  **ĐỀ 01** | **ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: GDCD LỚP 7** |

**Phần I- Trắc nghiệm khách quan** (3,0 điểm)

**1.** Các câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn ( 3,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
| **A** | **A** | **C** | **A** | **A** | **D** | **B** | **D** |
| Câu 9 | Câu 10 | Câu 11 | Câu 12 |  |  |  |  |
| **B** | **D** | **B** | **A** |  |  |  |  |

**Phần I- Tự luận** (7,0 điểm)

**Câu 1** (3.0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Điểm** |
|  |  |
| a. Nêu được quan điểm của bản thân về suy nghĩa của C:  - Không đồng tình với suy nghĩ của C.  Giải thích được lí do không đồng tình với suy nghĩa của C.  - Vì phòng, chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của tất cả mọi người bao gồm cả người lớn và trẻ em.  - HS càng nêu cao ý thức tự giác, chủ động,bản lĩnh trước cám dỗ và tích cực tuyên truyền trong việc phòng chống tệ nạn xã hội | 0.5 điểm  1.5 điểm |
| b. Đưa ra lời khuyên với C:  - Giải thích với C biết rằng học sinh là lứa tuổi dễ sa ngã vào các tệ nạn xã hội nhất bởi vì thường do thiếu hiểu biết, tâm sinh lí chưa ổn định.  - Học sinh rất cần tham gia các buổi ngoại khóa để hiểu rõ hơn về tệ nạn xã hội và cách phòng tránh, để không mắc tệ nạn xã hội và góp phần ngăn cản những hành vi có ý định vi phạm pháp luật. | 1.0 điểm |

**Câu** **2** (4.0 điểm).

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **a)** **Tình huống 1:**  Nguyên nhân: Do khối lượng kiến thức cần phải ôn tập quá nhiều, ngoài việc học ở trường còn phải học thêm ở trung tâm hơn nữa việc di chuyển cũng khiến T thêm mệt mỏi.  Ảnh hưởng: T thường xuyên đau đầu, chán ăn, mất ngủ và kết quả học tập sa sút. | 1.0 điểm |
| **Tình huống 2:**  Nguyên nhân: A bị người lạ đe dọa và quấy rầy bằng rất nhiều tin nhắn có nội dung khiếm nhã.  Ảnh hưởng: A thường mất ngủ, giật mình, mơ thấy ác mộng và cảm thấy sợ hãi khi đến trường. | 1.0 điểm |
| **Tình huống 3:**  Nguyên nhân: Bị bạn học chặn đường bắt nạt và đánh vì không cho bạn chép bài.  Ảnh hưởng: N rất sợ hãi, không dám đến trường vì sợ bị đánh. | 1.0 điểm |
| **b) Nguyên nhân gây ra tâm lí căng thẳng cho học sinh:**  - Tình trạng sức khỏe không tốt như ốm đau, dinh dưỡng thiếu chất hoặc mắc bệnh tật...  - Kỳ vọng chúng ta tự đặt ra cho chính mình.  - Kỳ vọng từ gia đình, bạn bè, thầy cô  - Môi trường vật lý xung quanh: chẳng hạn như tiếng ồn, chuyển động, thời tiết hoặc thay đổi theo mùa.  - Môi trường học tập áp lực: quá nhiều bài tập, kết quả học tập đáng thất vọng, - không đủ thời gian học tập, sống xa nhà, không đủ tiền chi trả cho học tập, ...  - Môi trường gia đình: Bất hòa với bố mẹ, người thân trong gia đình, mất bạn bè, người thân. | 1.0 điểm |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TT YÊN VIÊN**  **ĐỀ 02** | **ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN: GDCD LỚP 7** |

**Phần I- Trắc nghiệm khách quan** (3,0 điểm)

**1.** Các câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn ( 3,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
| **C** | **A** | **A** | **A** | **A** | **D** | **B** | **B** |
| Câu 9 | Câu 10 | Câu 11 | Câu 12 |  |  |  |  |
| **D** | **D** | **A** | **B** |  |  |  |  |

**Phần I- Tự luận** (7,0 điểm)

**Câu 1** (3.0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Điểm** |
|  |  |
| a. Nêu được quan điểm của bản thân về suy nghĩa của C:  - Không đồng tình với suy nghĩ của C.  Giải thích được lí do không đồng tình với suy nghĩa của C.  - Vì phòng, chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của tất cả mọi người bbao gồm cả người lớn và trẻ em.  - HS càng nêu cao ý thức tự giác, chủ động,bản lĩnh trước cám dỗ và tích cực tuyên truyền trong việc phòng chống tệ nạn xã hội | 0.5 điểm  1.5 điểm |
| b. Đưa ra lời khuyên với C:  - Giải thích với C biết rằng học sinh là lứa tuổi dễ sa ngã vào các tệ nạn xã hội nhất bởi vì thường do thiếu hiểu biết, tâm sinh lí chưa ổn định.  - Học sinh rất cần tham gia các buổi ngoại khóa để hiểu rõ hơn về tệ nạn xã hội và cách phòng tránh, để không mắc tệ nạn xã hội và góp phần ngăn cản những hành vi có ý định vi phạm pháp luật. | 1.0 điểm |

**Câu** **2** (4.0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **a)** **Tình huống 1:**  Nguyên nhân: Do khối lượng kiến thức cần phải ôn tập quá nhiều, ngoài việc học ở trường còn phải học thêm ở trung tâm hơn nữa việc di chuyển cũng khiến T thêm mệt mỏi.  Ảnh hưởng: T thường xuyên đau đầu, chán ăn, mất ngủ và kết quả học tập sa sút. | 1.0 điểm |
| **Tình huống 2:**  Nguyên nhân: A bị người lạ đe dọa và quấy rầy bằng rất nhiều tin nhắn có nội dung khiếm nhã.  Ảnh hưởng: A thường mất ngủ, giật mình, mơ thấy ác mộng và cảm thấy sợ hãi khi đến trường. | 1.0 điểm |
| **Tình huống 3:**  Nguyên nhân: Bị bạn học chặn đường bắt nạt và đánh vì không cho bạn chép bài.  Ảnh hưởng: N rất sợ hãi, không dám đến trường vì sợ bị đánh. | 1.0 điểm |
| **b) Nguyên nhân gây ra tâm lí căng thẳng cho học sinh:**  - Tình trạng sức khỏe không tốt như ốm đau, dinh dưỡng thiếu chất hoặc mắc bệnh tật...  - Kỳ vọng chúng ta tự đặt ra cho chính mình.  - Kỳ vọng từ gia đình, bạn bè, thầy cô  - Môi trường vật lý xung quanh: chẳng hạn như tiếng ồn, chuyển động, thời tiết hoặc thay đổi theo mùa.  - Môi trường học tập áp lực: quá nhiều bài tập, kết quả học tập đáng thất vọng, - không đủ thời gian học tập, sống xa nhà, không đủ tiền chi trả cho học tập, ...  - Môi trường gia đình: Bất hòa với bố mẹ, người thân trong gia đình, mất bạn bè, người thân. | 1.0 điểm |

*Yên Viên, ngày 12 tháng 04 năm 2023*

**Người ra đề Tổ trưởng (Nhóm trưởng) CM BGH duyệt**